

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 864/2020/HNGĐ-ST

Ngày 29-6-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Phẩm Dũng Phát;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2977/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đinh Nguyễn Quyết T, địa chỉ: Số A, đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Thiên A, địa chỉ: Số X, đường Y, WA 6107, Australia (Úc) (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện ngày 11 tháng 02 năm 2020 và lời khai của nguyên đơn – ông Đinh Nguyễn Quyết T thì: Ông và bà Nguyễn Ngọc Thiên A tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 43, ngày 09/02/2018. Thời gian đầu, Ông và bà Nguyễn Ngọc Thiên A chung sống hạnh phúc, đến khoảng giữa năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không thể hòa giải được, không có tiếng nói chung. Do không còn tình cảm với bà Nguyễn Ngọc Thiên A, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Ông khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Ngọc Thiên A. Ông và bà Nguyễn Ngọc Thiên A không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông đề nghị Tòa án không hòa giải và xét xử vắng mặt Ông.

Tại Bản tự khai đề ngày 24 tháng 3 năm 2020, đã được Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Perth, Australia hợp pháp hóa lãnh sự ngày 24 tháng 3 năm 2020, bà Nguyễn Ngọc Thiên A thống nhất với lời trình bày của ông Đinh Nguyễn Quyết T về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Bà đồng ý ly hôn ông Đinh Nguyễn Quyết T. Bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 2, Điều 37; Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A là hợp pháp. Theo trình bày thống nhất của hai bên đương sự thì hai người thường xuyên mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm; tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông Đinh Nguyễn Quyết T yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Ngọc Thiên A. Bà Nguyễn Ngọc Thiên A cũng đồng ý ly hôn ông Đinh Nguyễn Quyết T nên căn cứ vào Khoản 1, Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đinh Nguyễn Quyết T. Ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A thống nhất trình bày không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Đinh Nguyễn Quyết T khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Ngọc Thiên A đang cư trú tại Úc, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điều a, Khoản 2, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Đinh Nguyễn Quyết T có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải; ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 4, Điều 207 và Khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án không tiến hành hòa giải và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A.

[2] Về hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 43, ngày 09/02/2018 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì hôn nhân giữa ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A là hợp

pháp. Theo trình bày thống nhất của ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A thì trong thời kỳ hôn nhân vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do không phù hợp quan điểm sống; thường xuyên xảy ra tranh chấp, không thể hòa giải được; vợ chồng không còn tin tưởng nhau; tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên đều đồng ý ly hôn. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014, thì ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của ông Đinh Nguyễn Quyết T có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung : Ông Đinh Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Ngọc Thiên A thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điểm a, Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì do ông Đinh Nguyễn Quyết T khởi kiện yêu cầu ly hôn nên ông Đinh Nguyễn Quyết T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Khoản 1, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điều 38; Khoản 4, Điều 147; Khoản 4, Điều 207; Khoản 1, Điều 273; Khoản 1, Khoản 2, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 19; Khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Ông Đinh Nguyễn Quyết T được ly hôn bà Nguyễn Ngọc Thiên A.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Nguyễn Quyết T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0045680 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đinh Nguyễn Quyết T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày đối với ông Đinh Nguyễn Quyết T và 01 (một) tháng đối với bà Nguyễn Ngọc Thiên A kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT (TM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Minh**